

QUYẾT ĐỊNH số 701/2000/QĐ-BGTVT
ngày 27/3/2000 về việc ban hành
Quy chế Quản lý quá trình thực
hiện đầu tư Dự án xây dựng đường
Hồ Chí Minh - giai đoạn I.

BỘ TRƯỞNG
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng được ban hành theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 789/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể xa lộ Bắc Nam (nay là đường Hồ Chí Minh);

Căn cứ Thông báo số 271-TB/TW ngày 23/12/1999 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về chủ trương xây dựng đường Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 18/2000/QĐ-TTg ngày 03/2/2000 của Thủ tướng Chính phủ đầu tư dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh (giai đoạn I);

Nhằm bảo đảm việc quản lý đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật, đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình, bảo đảm an toàn về con người, tài sản, thiết bị, tiết kiệm vật tư tiền của;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông và Tổng Giám đốc Ban Quản lý dự án đường Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế Quản lý quá trình thực hiện đầu tư Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh - giai đoạn I.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các vụ chức năng thuộc Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông, Cục trưởng các Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ, Tổng Giám đốc Liên hiệp Đường sắt Việt Nam, Tổng Giám đốc Ban Quản lý dự án đường Hồ Chí Minh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

LÊ NGỌC HOÀN

QUY CHẾ Quản lý quá trình thực hiện
đầu tư dự án xây dựng đường Hồ
Chí Minh

(ban hành kèm theo Quyết định số 701/2000/QĐ-BGTVT ngày 27/3/2000).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định việc quản lý quá trình thực hiện đầu tư Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh (giai đoạn I) nhằm bảo đảm việc quản lý đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh theo

09671431

đúng quy định của pháp luật, bảo đảm an toàn về con người, thiết bị, tài sản, bảo đảm chất lượng công trình, tiến độ xây dựng, tiết kiệm vật tư tiền của của Nhà nước.

Điều 2. Quy chế này được áp dụng đối với tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan đến Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh kể từ khi bắt đầu thực hiện đầu tư cho đến khi kết thúc xây dựng đưa dự án vào khai thác sử dụng.

Điều 3. Việc thực hiện Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh phải tuân thủ:

3.1. Quyết định số 789/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể xa lộ Bắc Nam (nay là đường Hồ Chí Minh);

3.2. Thông báo số 271-TB/TW ngày 23/12/1999 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ý kiến của Bộ Chính trị về dự án xây dựng một số đoạn trên tuyến đường Hồ Chí Minh ở khu vực miền Trung;

3.3. Quyết định số 18/2000/QĐ-TTg ngày 03/2/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh (giai đoạn I);

3.4. Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng được ban hành theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng 52/NĐ-CP);

3.5. Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ về việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng;

3.6. Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý đầu tư và xây dựng nói chung và các văn bản quy định riêng cho Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Quá trình thực hiện Dự án phải đảm bảo 4 mục tiêu cơ bản sau đây:

4.1. Tuân thủ đúng thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật của đồ án; chất lượng bảo đảm;

4.2. Đạt hoặc vượt tiến độ thi công xây lắp theo yêu cầu;

4.3. Tiết kiệm, giá thành hợp lý;

4.4. An toàn về con người, phương tiện thiết bị, các công trình an ninh quốc phòng, các công trình lân cận, các di tích lịch sử và cảnh quan môi trường. Duy trì đảm bảo giao thông bình thường trên những đoạn đường đang khai thác. Giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Chương II

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG

Điều 5. Ban chỉ đạo xây dựng đường Hồ Chí Minh.

Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng đường Hồ Chí Minh do Bộ trưởng làm Trưởng ban và một Thứ trưởng làm Phó trưởng ban thường trực để giải quyết mối quan hệ với các Bộ, ngành, các địa phương có liên quan đến dự án, chỉ đạo điều hành, kiểm tra và xử lý kịp thời những tình huống đột xuất ở hiện trường.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng đường Hồ Chí Minh do Bộ trưởng quyết định.

Điều 6. Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh và các Ban quản lý khu vực.

6.1. Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh là đại diện chủ đầu tư có trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn theo Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng 52/NĐ-CP và Quyết định số 1999/1999/QĐ-BGTVT ngày 11/8/1999 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh.

6.2. Do đặc thù dự án trải dài từ Hà Tây đến thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở đề nghị của Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh, Bộ sẽ quyết định giao nhiệm vụ cho một số Ban quản lý dự án hiện có thuộc Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam và các Sở Giao thông vận tải thuộc địa phương có tuyến đường đi qua giải quyết một số công việc do Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh ủy nhiệm trên cơ sở hợp đồng ủy thác. Các Ban này gọi tắt là Ban quản lý khu vực.

Điều 7. Các đơn vị thi công xây lắp.

7.1. Các đơn vị thi công xây lắp là những đơn vị chuyên nghiệp xây dựng công trình giao thông thuộc Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Bộ Xây dựng, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và liên danh các đơn vị thi công xây lắp công trình giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải hoặc Sở Giao thông công chính của địa phương có tuyến đường đi qua và Công ty liên doanh VIC (sau đây gọi chung là đơn vị thi công xây lắp).

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định giao nhiệm vụ thi công cụ thể cho từng đơn vị thi công xây lắp trên cơ sở bản danh sách được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

7.2. Các đơn vị thi công xây lắp phải bảo đảm đầy đủ các điều kiện sau đây:

a) Có bộ máy chỉ huy thống nhất, ổn định trên đoạn tuyến được giao nhiệm vụ và cử Tổng Giám đốc (hoặc Giám đốc) điều hành (sau đây gọi chung là Giám đốc điều hành) có nhiệm vụ, quyền hạn rõ ràng. Giám đốc điều hành được quyền điều hòa, điều phối chung và chịu trách nhiệm về mọi mặt quy định trong Quy chế, đặc biệt về chất lượng và tiến độ thi công của công trình được giao.

Các đơn vị tham gia liên danh thuộc Bộ Giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định chấp thuận.

Các đơn vị tham gia liên danh thuộc các địa phương phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chấp thuận.

Các đơn vị liên danh phải có hợp đồng liên danh cụ thể quy định rõ đơn vị đứng đầu, quyền hạn, trách nhiệm, phân chia công việc, quyền lợi của từng thành viên.

Các Tổng công ty xây dựng, các đơn vị liên danh phải ban hành quy chế rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, phân phối lợi ích, mối quan hệ giữa Tổng công ty (hoặc Công ty) với liên danh, giữa Tổng Giám đốc Tổng công ty (hoặc Giám đốc Công ty) với Giám đốc điều hành đơn vị thi công xây lắp về mọi mặt.

b) Có đầy đủ máy móc, trang thiết bị thi công và lực lượng lao động kỹ thuật phù hợp với công nghệ thi công tương ứng với công việc được giao.

c) Đơn vị thi công xây lắp được Bộ trưởng giao trực tiếp tại quyết định phải có phòng thí nghiệm hợp chuẩn đáp ứng với công việc được giao. Có đầy đủ cán bộ có kinh nghiệm làm công tác thí nghiệm và phải đăng ký tên và chữ ký.

d) Có tổ chức hệ thống kiểm tra đủ năng lực tự kiểm tra, nghiệm thu nội bộ.

7.3. Đơn vị thi công xây lắp được giao nhiệm vụ phải tự mình tổ chức thi công. Trường hợp sử dụng thầu phụ (nếu cần thiết) phải được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải cho phép.

Nghiêm cấm việc nhượng lại một phần hoặc toàn bộ công việc cho các đơn vị khác.

Trong quá trình thi công, nếu không đảm bảo chất lượng, tiến độ hoặc vi phạm Quy chế này, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sẽ điều chuyển bớt phần việc hoặc rút nhiệm vụ đã giao.

7.4. Đơn vị thi công xây lắp có trách nhiệm lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế tổ chức thi

công, đặc biệt chú ý đến tiến độ thi công tổng thể và tiến độ thi công chi tiết.

Điều 8. Các Vụ, Cục chức năng thuộc Bộ Giao thông vận tải.

Các Vụ, Cục chức năng thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Quy trình thực hiện trình tự đầu tư và xây dựng trong ngành giao thông vận tải được ban hành theo Quyết định số 1781/CGĐ ngày 17/7/1997 và Quyết định số 337/1998/QĐ-BGTVT ngày 04/3/1998 về sửa đổi khoản 16.3 Điều 16 quy trình nêu trên của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 9. Yêu cầu về chất lượng khảo sát thiết kế.

9.1. Các tổ chức tư vấn thiết kế được Bộ giao nhiệm vụ thông qua hợp đồng kinh tế ký kết với Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh có trách nhiệm khảo sát, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật bảo đảm yêu cầu kỹ thuật và chất lượng cùng với dự toán bảo đảm tính chính xác nộp cho Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh. Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ và cùng với kết quả thẩm định trình Bộ duyệt.

Hồ sơ thiết kế kỹ thuật phải bảo đảm độ chính xác cao về các số liệu điều tra, đặc biệt đối với các số liệu về địa chất, thủy văn. Khi thiết kế các công trình cần đối chiếu với đỉnh lũ năm 1999, đảm bảo giao thông thông suốt quanh năm và đảm bảo độ bền vững. Hệ thống các công trình phòng hộ, công trình phụ trợ và công trình an toàn giao thông đảm bảo theo yêu cầu khai thác của tuyến đường.

9.2. Do công trình trải dài, có nhiều đơn vị thi công, chia dự án thành nhiều đoạn đường và từng cầu lớn. Mỗi đoạn đường, mỗi cầu lớn được quy định là một công trình. Các chi phí được tính theo công trình, Cho phép duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán từng phần để đảm bảo tiến độ.

9.3. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật phải được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt.

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phải được tư vấn giám sát xem xét kỹ có ý kiến bằng văn bản và được Ban quản lý khu vực chấp thuận trong khuôn khổ thiết kế kỹ thuật được duyệt.

9.4. Việc thẩm định thiết kế kỹ thuật và dự toán trên cơ sở:

a) Bảo đảm quy hoạch tổng thể đường xa lộ Bắc - Nam theo Quyết định số 789/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về hướng tuyến và chỉ giới xây dựng theo giai đoạn I và chỉ giới quy hoạch cho giai đoạn tiếp theo;

b) Tuân thủ văn bản quyết định đầu tư Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh tại Quyết định số 18/2000/QĐ-TTg ngày 03/2/2000 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Theo Điều 37 của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng 52/NĐ-CP;

d) Các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan.

9.5. Để đáp ứng tiến độ, chất lượng của hồ sơ và đảm bảo thủ tục trình duyệt quy định như sau:

a) Tổ chức thẩm định thiết kế kỹ thuật:

- Giao cho Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông tổ chức và chủ trì thẩm định.

- Công việc tư vấn thẩm định thực hiện thông qua tổ chuyên gia thẩm định thiết kế được thành lập theo Quyết định số 2629/QĐ-BGTVT ngày 01/10/1999 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Trong trường hợp do yêu cầu cần thiết sau khi đã cân đối, Bộ trưởng sẽ quyết định cho phép sử dụng một số tổ chức tư vấn thẩm định có tư cách pháp nhân và đáp ứng năng lực đảm nhận trên cơ sở đề

ng nghị của Cục trưởng Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông.

- Ủy quyền Cục trưởng Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông quyết định trong trường hợp các ý kiến của các tổ chức tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, của tổ chuyên gia thẩm định và các cơ quan được mời tham gia còn có sự chưa thống nhất. Trường hợp đặc biệt, Cục trưởng Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông báo cáo lãnh đạo Bộ quyết định. Sau khi đã có kết luận theo thẩm quyền, trong phạm vi 3 ngày tổ chức tư vấn thiết kế phải khẩn trương sửa ngay hồ sơ để phục vụ cho việc phê duyệt.

b) Việc thẩm định dự toán:

- Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh kiểm tra tính pháp lý và tính chính xác của dự toán do các tư vấn thiết kế lập và làm thủ tục trình Bộ duyệt.

Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông là cơ quan thẩm định và dự thảo văn bản trình Bộ trưởng phê duyệt dự toán.

- Hồ sơ dự toán về nguyên tắc phải được giao nộp đồng thời với hồ sơ thiết kế kỹ thuật. Sau khi thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt, trong phạm vi không quá 3 ngày tư vấn thiết kế phải khẩn trương chỉnh sửa bổ sung xong dự toán. Hồ sơ dự toán phải bảo đảm tính chính xác. Dự toán phải được phê duyệt trong phạm vi không quá 10 ngày kể từ ngày thiết kế kỹ thuật được phê duyệt.

9.6. Về bản vẽ thi công và dự toán bước bản vẽ thi công:

a) Trên cơ sở thiết kế kỹ thuật được duyệt, đơn vị được giao nhiệm vụ thi công triển khai bản vẽ thi công. Việc xem xét và chấp thuận bản vẽ thi công được quy định tại khoản 9.3 Quy chế này.

Riêng đối với công trình cần bổ sung hoặc thay

đổi quy mô, kết cấu khác với thiết kế kỹ thuật được duyệt làm kinh phí có khả năng thay đổi: Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh trình Bộ Giao thông vận tải duyệt.

b) Tổ chức tư vấn giám sát xem xét chấp thuận không quá 7 ngày sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị thi công xây lắp chuyển tới. Trường hợp yêu cầu đơn vị thi công xây lắp phải sửa bản vẽ thi công, yêu cầu không giải quyết quá 3 lần, thời hạn của các lần sau ít hơn 2 ngày so với lần trước.

Các Ban quản lý khu vực phải nghiên cứu, xem xét và chấp thuận bản vẽ thi công không được chậm quá 5 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ trình của tổ chức tư vấn giám sát.

Văn bản chấp thuận của Ban quản lý khu vực phải gửi về Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông và Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh để theo dõi.

c) Trong bất kỳ trường hợp nào, Giám đốc điều hành đơn vị được giao nhiệm vụ thi công phải chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về chất lượng của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

d) Trên cơ sở bản vẽ thi công được duyệt, đơn vị thi công xây lắp triển khai thi công và quản lý chặt chẽ chất lượng và khối lượng công trình.

Điều 10. Quản lý chất lượng xây lắp và nghiệm thu bàn giao công trình.

10.1. Việc quản lý chất lượng công trình xây dựng phải tuân theo Quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng được ban hành theo Quyết định số 35/1999/QĐ-BXD ngày 12/11/1999 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Giao thông vận tải.

10.2. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tổ chức tư vấn giám sát và kỹ sư tư vấn giám sát xây dựng đường Hồ Chí Minh tuân theo Quy chế Tư

vấn giám sát xây dựng công trình trong ngành Giao thông vận tải được ban hành kèm theo Quyết định số 1562/1999/QĐ-BGTVT ngày 29/6/1999 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

10.3. Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm chủ trì nghiệm thu tổng thể từng hợp đồng, toàn dự án và bàn giao công trình.

Ban quản lý khu vực chịu trách nhiệm chủ trì nghiệm thu thanh toán theo hạng mục, theo giai đoạn có sự chỉ đạo của Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh.

Điều 11. Yêu cầu về tiến độ thực hiện.

11.1. Toàn bộ dự án phải đảm bảo đạt hoặc vượt tiến độ Thủ tướng Chính phủ quy định tại Quyết định số 18/2000/QĐ-TTg là khởi công đầu năm 2000 và hoàn thành năm 2003.

11.2. Các đơn vị thi công phải lập tiến độ thi công cho từng công việc, từng hạng mục công trình và toàn bộ phần công trình được giao, thống nhất với tư vấn giám sát và chủ đầu tư.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ phải thường xuyên đối chiếu tiến độ thực hiện so với tiến độ dự kiến để kịp thời có biện pháp xử lý.

11.3. Khi xảy ra sự cố kỹ thuật, đơn vị thi công phải báo cáo ngay cho tư vấn giám sát, Ban quản lý khu vực, Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh, Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông và trong phạm vi không quá 3 ngày đơn vị thi công và tư vấn giám sát phải đề ra được giải pháp xử lý.

11.4. Ngoài việc chấp hành chế độ báo cáo theo Pháp lệnh Thống kê kế toán, các đơn vị thi công xây lắp phải thực hiện chế độ báo cáo thi công định kỳ quy định vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Nội dung báo cáo giao cho Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh quy định thống nhất, trong đó

phải có lý trình và khối lượng thực hiện giữa hai kỳ báo cáo; lý trình và khối lượng lũy tiến; những khó khăn, vướng mắc; những kiến nghị đề xuất...

Ngoài ra, các đơn vị thi công xây lắp, các Ban quản lý khu vực, Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh có trách nhiệm báo cáo đột xuất kịp thời theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước.

Điều 12. Đảm bảo an toàn.

Trong toàn bộ quá trình thực hiện dự án từ khâu thiết kế đến khâu thi công, các tổ chức và cá nhân phải quan tâm nghiên cứu và có đầy đủ các biện pháp bảo đảm:

- An toàn lao động, an toàn cho con người; phải có đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ bảo hộ lao động;

- An toàn cho các phương tiện, thiết bị thi công;

- An toàn cho các công trình khác, các danh lam thắng cảnh ở xung quanh phạm vi công trường;

- Bảo đảm giao thông và an toàn giao thông trên những đoạn tuyến vừa thi công vừa khai thác;

- Bảo đảm vệ sinh môi trường. Công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy nổ và phòng chống độc hại;

- Bảo đảm trật tự an toàn xã hội;

- Đảm bảo hoàn trả mặt bằng ngay sau khi kết thúc thi công.

Điều 13. Về quản lý vốn và giá thành.

13.1. Trong toàn bộ quá trình thực hiện dự án từ khâu khảo sát thiết kế, rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, thi công xây lắp cho đến nghiệm thu bàn giao phần đầu tiết kiệm chi phí hợp lý để không vượt tổng mức đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 18/2000/QĐ-TTg ngày 03/2/2000, trừ trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

13.2. Về giá giao nhiệm vụ:

a) Giá giao nhiệm vụ dựa trên cơ sở thiết kế kỹ thuật và dự toán xây lắp được duyệt sau khi đã giảm 5%.

b) Giá trị thanh toán: về đơn giá, căn cứ vào đơn giá dự toán được duyệt sau khi đã giảm 5%. Về khối lượng, căn cứ vào khối lượng thực hiện được nghiệm thu trong khuôn khổ thiết kế kỹ thuật được duyệt.

c) Những trường hợp sau đây được xem xét điều chỉnh dự toán:

- Trường hợp do những nguyên nhân khách quan bất khả kháng như thiên tai, lũ bão, địch họa;

- Do Nhà nước thay đổi chế độ chính sách về tiền lương và phụ cấp;

- Do điều kiện địa chất, thủy văn làm thay đổi về khối lượng và đơn giá mà khi khảo sát thiết kế chưa lường hết được.

Những trường hợp điều chỉnh phải được Bộ trưởng quyết định.

d) Khuyến khích các đơn vị thi công xây lắp phát huy tiết kiệm, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để tiết kiệm giá thành.

13.3. Chi phí thẩm định thực hiện theo Quyết định số 45/1999/QĐ-BXD ngày 02/12/1999 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức chi phí tư vấn đầu tư và xây dựng, Quyết định số 141/1999/QĐ-BTC ngày 16/11/1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành mức thu lệ phí thẩm định dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán đầu tư xây dựng và các quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí thẩm định các dự án đầu tư trong ngành Giao thông vận tải.

13.4. Việc tạm ứng, tạm thanh toán, thanh toán và quyết toán có văn bản riêng.

Chương III

VỀ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

Điều 14. Về đền bù thiệt hại khi giải phóng mặt bằng.

14.1. Việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích xây dựng đường Hồ Chí Minh được thực hiện theo quy định riêng.

14.2. Chỉ thực hiện giải phóng mặt bằng và rà phá bom mìn trong phạm vi tương ứng với giai đoạn I của Dự án (có thể dự phòng thêm mỗi bên 1mét ở những chỗ trọng điểm đánh phá trước đây và ở những chỗ cần thiết).

Chương IV

KIỂM TRA VÀ THANH TRA

Điều 15. Các cơ quan chức năng của Bộ Giao thông vận tải căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thường xuyên tổ chức việc kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành Quy chế này và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 16. Ban quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh, các Ban quản lý khu vực, các tổ chức tư vấn đầu tư và xây dựng, các đơn vị thi công xây lắp chịu sự kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất của các cơ quan chức năng của Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Chương V

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Khen thưởng.

09671431
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 * LawSoft

17.1. Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn ngành Giao thông vận tải phát động phong trào thi đua với 4 mục tiêu được quy định tại Điều 4 Quy chế này.

17.2. Việc tổ chức xét khen thưởng thực hiện sáu tháng một lần. Đơn vị nào đạt 4 nhất sẽ được giữ cờ thưởng luân lưu của Thủ tướng Chính phủ và vật chất kèm theo. Đơn vị nào đạt nhất của một trong 4 tiêu chuẩn nêu trên sẽ được tặng cờ của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và hiện vật kèm theo.

Tiêu chuẩn thi đua cụ thể được quy định riêng.

Điều 18. Xử lý vi phạm.

18.1. Đơn vị thi công xây lắp không đảm bảo chất lượng tùy theo mức độ sẽ bị rút nhiệm vụ đã giao, có trách nhiệm đền bù thiệt hại đồng thời sẽ không được tham gia xây dựng các công trình giao thông trong thời gian từ 1 đến 2 năm.

18.2. Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này và các quy định có liên quan, tùy theo mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 20. Trong quá trình thực hiện có vấn đề vướng mắc phát sinh cần báo cáo Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bằng văn bản để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

LÊ NGỌC HOÀN

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÔNG TƯ số 07/2000/TT-BGDĐT ngày 17/3/2000 hướng dẫn xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân và Nhà giáo Ưu tú lần thứ bảy.

Thi hành Pháp lệnh ngày 30 tháng 5 năm 1985 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định số 52/HĐBT ngày 26/4/1986 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân - Nhà giáo Ưu tú, trên cơ sở đánh giá kết quả 6 đợt phong tặng danh hiệu vinh dự nhà giáo từ năm 1988 đến năm 1998, nay Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Chủ tịch Hội đồng, thay mặt Hội đồng xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân - Nhà giáo Ưu tú Trung ương hướng dẫn việc xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ bảy như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG

- Cô nuôi dạy trẻ, giáo viên mẫu giáo, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, giáo viên dạy xóa mù chữ, giáo viên bổ túc văn hóa, giáo viên các trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Giáo viên các trường dạy nghề, trường trung học chuyên nghiệp; giảng viên các trường cao đẳng, trường đại học, các trường Đảng, đoàn thể và các trường, học viện, cơ sở giáo dục khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Cán bộ công chức làm nhiệm vụ quản lý trường học, chỉ đạo tại các cơ quan quản lý giáo dục và nghiên cứu giáo dục.